

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/DS-ST

Ngày 26 - 6 - 2018

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Văn

Bà Nguyễn Kim Kết

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mỹ - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 297/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2017, về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2018/QĐXX-ST ngày 21 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị K là ông Võ Văn Đ, sinh năm 1955 (theo văn bản ủy quyền ngày 17/5/2018 - có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Khánh, xã Tân Duyệt, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn:

+ Anh Võ Văn C, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TK, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

+ Chị Lâm Thị C, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp CĐ, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 15/12/2017 nguyên đơn bà Nguyễn Thị K trình bày:*

Trước đây vợ chồng anh Võ Văn C và bà Lâm Thị C có mua thức ăn tôm của bà thành nhiều lần với tổng số tiền là 22.000.000 đồng sau khi mua đến nay vợ chồng anh C

không trả cho bà do nuôi tôm công nghiệp bị thất bại. Nay bà yêu cầu anh C và chị C cùng có trách nhiệm phải trả cho bà 22.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà K vẫn giữ nguyên yêu cầu theo đơn khởi kiện của bà K và trình bày: Thời gian bắt đầu hợp đồng mua bán từ ngày 25/11/2011 đến ngày 28/6/2012, quá trình mua bán không có lập hợp đồng bằng văn bản, mà chỉ thỏa thuận mỗi lần anh C đến lấy thức ăn tôm thì bà K ghi vào sổ theo dõi, ghi nợ.

Nay bà K yêu cầu anh C và chị C phải trả cho bà số tiền còn nợ là 22.000.000 đồng. Ngoài ra bà K không yêu cầu gì khác.

* Đối với bị đơn anh Võ Văn C và chị Lâm Thị C: Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh C và chị C theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh chị không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Ngoài ra anh C và chị C cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

** Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng dân sự và nội dung giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự như: Thẩm quyền thụ lý đúng quy định từ Điều 26 đến 40, xác định đúng tư cách đương sự tại Điều 68, xác minh, thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các Điều từ 93 đến 97, trình tự thụ lý, giao nhận thông báo cho viện kiểm sát và đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196, thời hạn xét xử đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 86 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 428 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà K buộc anh C phải trả cho bà Kiều 11.000.000 đồng, buộc chị C trả cho bà Kiều 11.000.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Võ Văn C và chị Lâm Thị C đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh C và chị C vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh C và chị C.

[2] *Xét về quan hệ tranh chấp:* Thấy rằng quan hệ mua bán thức ăn tôm giữa bà Kiều và anh C, chị C là có thật được thể hiện vào lời trình bày của anh C và chị C trong vụ án anh Võ Văn C xin ly hôn chị Lâm Thị C vào năm 2015.

[3] *Xét về nội dung tranh chấp:* Hội đồng xét xử xét thấy tại Bản án số 126/2015/HNGĐ – ST ngày 07/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện ĐD (đã có hiệu lực pháp luật) anh C và chị C đều xác định có nợ ông Nguyễn Chí T tiền thức ăn tôm là 22.000.000 đồng và đồng ý mỗi người có trách nhiệm trả ½ nhưng trong vụ án này ông T

không khởi kiện anh C và chị C để đòi lại khoản nợ trên. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Đ trình bày: ông Nguyễn Chí T là chồng bà Nguyễn Thị K nhưng ông T không trực tiếp kinh doanh bán thức ăn tôm mà do bà K là người đại diện hộ gia đình trực tiếp kinh doanh. Bà K cũng là người trực tiếp theo dõi, quản lý việc lấy thức ăn tôm của anh C. Ông Đ trình bày thời gian bắt đầu hợp đồng mua bán từ ngày 25/11/2011 đến ngày 28/6/2012, quá trình mua bán không có lập hợp đồng bằng văn bản, mà chỉ thỏa thuận mỗi lần anh C đến lấy thức ăn tôm thì bà K ghi vào sổ theo dõi, ghi nợ và ký nhận nợ. Lời trình bày này phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Cụ thể, theo văn bản theo dõi nợ của bà K (bút lục số 61, 62) thì đến ngày 27/12/2011 anh C đã nợ bà K số tiền 15.287.000 đồng có ký xác nhận nợ và đến thời điểm anh C chị C ly hôn anh C thừa nhận tổng nợ bà Kiều là 22.000.000 đồng.

Về trách nhiệm trả nợ: Xét thấy tại thời điểm anh C và chị C thực hiện giao dịch mua bán thuốc và thức ăn tôm với bà K nhằm mục đích canh tác nuôi tôm công nghiệp để tạo thu nhập chung cho vợ chồng nên xác định đây là khoản nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân. Do đó, buộc anh C và chị C có trách nhiệm trả cho bà Kiều $\frac{1}{2}$ khoản nợ nêu trên là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh C và chị C phải chịu tương ứng với số tiền theo yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 428, 438 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị K.

1.1. Buộc anh Võ Văn C phải trả cho bà Nguyễn Thị K số tiền là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng).

1.1. Buộc chị Lâm Thị C phải trả cho bà Nguyễn Thị K số tiền là 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng).

Kể từ ngày bà K có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng anh C và chị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Văn C phải chịu 550.000 (năm trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Lâm Thị C phải chịu 550.000 (năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị K không phải chịu án phí, ngày 18 tháng 12 năm 2017 bà Nguyễn Thị K đã dự nộp số tiền 550.000 đồng theo biên lai thu số 0009398 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Biện Thị Nhung